

Năm giữ

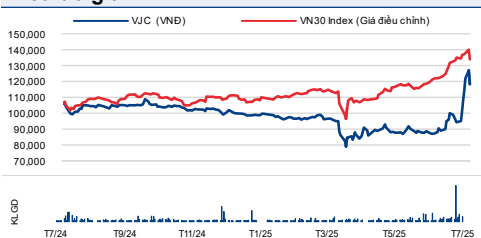
Giá mục tiêu: VNĐ91,600

Tiềm năng tăng/giảm: -22.6%

Giá cổ phiếu (đồng) (29/7/2025)	118,300
Mã Bloomberg	VJC VN
Giá cao/thấp 52 tuần (đ)	79,100-127,000
GTGD (bq 5 phiên) (tr.đ)	122,400
Vốn hóa thị trường (tỷ đ)	64,071
Vốn hóa trị trường (tr.USD)	2,443
Slg CP lưu hành (tr.đv)	542
Slg CP NN được sở hữu (tr.đv)	162
Slg CP NN được mua (tr.đv)	95.6
Giới hạn tỷ lệ sở hữu NN	30.0%
Tỷ lệ sở hữu của NN	12.3%
Tỷ lệ freefloat	55.1%
Cổ đông lớn	Hương Dương Sunny (28.6%)

Nguồn: Công ty, Ước tính của HSC

Biểu đồ giá



Nguồn: Công ty, FactSet

Tóm tắt tài chính và định giá

Cuối năm: Thg12	12-24A	12-25F	12-26F
DT thuần (tỷ đồng)	72,045	97,587	123,653
EBITDA đc (tỷ đồng)	3,774	6,027	6,385
LNTT (tỷ đồng)	1,823	3,042	3,407
LNT ĐC (tỷ đồng)	1,866	2,580	2,818
FCF (tỷ đồng)	(4,923)	(5,824)	(4,224)
EPS ĐC (đồng)	3,445	4,764	5,203
DPS (đồng)	0	0	0
BVPS (đồng)	38,228	36,570	42,124
T.trưởng EBITDA (%)	3,369	59.7	5.93
T.trưởng EPS ĐC (%)	507	73.3	12.0
Tăng trưởng DPS (%)	-	nm	nm
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	5.24	6.18	5.16
Tỷ suất LNTT (%)	2.53	3.12	2.76
Tỷ suất LNT ĐC (%)	1.95	2.49	2.20
Tỷ lệ LN trả CT (%)	0	0	0
Nợ thuần/VCSH (%)	(21.0)	231	221
ROAE (%)	7.81	12.0	12.8
ROACE (%)	-	-	7.94
EV/doanh thu (lần)	0.83	1.10	0.91
EV/EBITDA ĐC (lần)	15.8	17.9	17.5
P/E ĐC (lần)	34.3	24.8	22.7
P/B (lần)	3.09	3.23	2.81
Lợi suất cổ tức (%)	0	0	0

Nguồn: Bloomberg, HSC ước tính

Mô tả doanh nghiệp

VJC sở hữu và vận hành VietJet Air, hãng hàng không giá rẻ tại Việt Nam. VJC được thành lập năm 2007 và bay thương mại lần đầu tiên tháng 12 năm 2011. Ngoài hoạt động vận chuyển hành khách, VJC cũng thực hiện các giao dịch bán máy bay để tăng lợi nhuận.

Chuyên viên phân tích

Chế Thị Mai Trang

Trưởng phòng, Ngành Công Nghiệp
trang.ctmai@hsc.com.vn
+84 24 3933 4693 Ext. 4848

Võ Thị Ngọc Hân, CFA

Giám Đốc Cấp Cao, Ngành Công Nghiệp
han.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 314

Q2/2025: LNTT từ HĐKD cốt lõi tăng 115% so với cùng kỳ, nhờ lưu lượng hành khách tăng

- VJC ghi nhận doanh thu thuần Q2/2025 đạt 17,9 nghìn tỷ đồng (tăng 10% so với cùng kỳ, đi ngang so với quý trước) và LNTT đạt 815 tỷ đồng (tăng 151% so với cùng kỳ, giảm 3% so với quý trước). Trong đó, LNTT từ HĐKD cốt lõi (không tính đến lỗ tỷ giá) đạt 684 tỷ đồng (tăng 115% so với cùng kỳ nhưng giảm 29% so với quý trước), vượt 24% so với dự báo của HSC (550 tỷ đồng) nhờ lợi nhuận từ giao dịch tàu bay cao hơn dự kiến.
- Doanh thu tăng chủ yếu nhờ lưu lượng hành khách cải thiện, trong khi lợi nhuận tăng nhờ tỷ suất lợi nhuận cải thiện khi giá nhiên liệu bay giảm.
- Tính chung nửa đầu năm 2025, LNTT từ HĐKD cốt lõi đạt 1.653 tỷ đồng, tăng 108% so với cùng kỳ, đạt 54% dự báo cả năm 2025 của chúng tôi.
- HSC đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu.

Sự kiện: Công bố BCTC Q2/2025

KQKD Q2/2025 của VJC vượt dự báo với lợi nhuận thuần đạt 652 tỷ đồng (tăng 121% so với cùng kỳ, tăng 2% so với quý trước) trên doanh thu thuần 17,9 nghìn tỷ đồng (tăng 10% so với cùng kỳ, đi ngang so với quý trước).

Nếu không tính đến các khoản mục không thường xuyên (chủ yếu là lỗ tỷ giá), LNTT từ HĐKD cốt lõi đạt 684 tỷ đồng (tăng 115% so với cùng kỳ, giảm 29% so với quý trước), vượt 37% so với ước tính 500 tỷ đồng của HSC. Tính chung nửa đầu năm 2025, LNTT từ HĐKD cốt lõi đạt 1.653 tỷ đồng, tăng 108% so với cùng kỳ, đạt 54% dự báo cả năm 2025 của chúng tôi. Chi tiết như sau:

Doanh thu thuần tăng trưởng nhờ lưu lượng hành khách cải thiện

Doanh thu thuần Q2/2025 tăng 10% so với cùng kỳ, chủ yếu nhờ doanh thu vận tải tăng:

- Doanh thu vận tải trong Q2/2025 đạt 16,3 nghìn tỷ đồng (tăng 10% so với cùng kỳ nhưng giảm 6% so với quý trước). Mức tăng so với cùng kỳ đến từ lưu lượng hành khách tăng, trong khi mức giảm so với quý trước là do giá vé tàu bay thấp hơn theo mùa vụ. Trong Q2/2025, VJC vận chuyển 7,5 triệu lượt hành khách (tăng 10% so với cùng kỳ, tăng 9% so với quý trước), gồm 4,7 triệu lượt khách quốc tế (tăng 15% so với cùng kỳ, tăng 14% so với quý trước) và 2,8 triệu lượt khách trong nước (tăng 4% so với cùng kỳ, tăng 1% so với quý trước).
- Tính chung nửa đầu năm 2025, VJC phục vụ 14,4 triệu hành khách (tăng 10% so với cùng kỳ), gồm: 5,6 triệu lượt khách quốc tế (tăng 3% so với cùng kỳ) và 8,8 triệu lượt khách trong nước (tăng 15% so với cùng kỳ). Doanh thu vận tải trong nửa đầu năm 2025 đạt 30,5 nghìn tỷ đồng, tăng 10% so với cùng kỳ.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 31/7.

(Xem tiếp trang 2)

Bảng 1: KQKD Q2/2025, VJC

LNTT cốt lõi tăng mạnh so với cùng kỳ nhờ lượng hành khách tăng và giá nhiên liệu bay giảm

	Q2/25	So với cùng kỳ	So với quý trước	6T25	So với cùng kỳ
Doanh thu	17,885	10%	0%	35,837	5%
LNTT	815	151%	-3%	1,651	65%
LNTT cốt lõi	684	115%	-29%	1,653	108%

Nguồn: VJC, HSC

- Doanh thu giao dịch tàu bay trong Q2/2025 đạt 428 tỷ đồng (giảm 46% so với cùng kỳ), so với 787 tỷ đồng trong Q2/2024, và không có doanh thu giao dịch tàu bay nào trong Q1/2025. Tính chung nửa đầu năm 2025, doanh thu giao dịch tàu bay giảm 89% so với 3,9 nghìn tỷ đồng trong cùng kỳ năm ngoái. Hiện VJC chưa công bố thông tin chi tiết về loại hình giao dịch tàu bay trong kỳ, tuy nhiên do không ghi nhận chi phí liên quan đến các giao dịch này trong Q2/2025, HSC cho rằng hãng đã bán quyền mua tàu bay trong quý.

Lợi nhuận mảng vận tải phục hồi so với cùng kỳ nhờ lưu lượng hành khách cải thiện

Trong Q2/2025, LNTT từ mảng vận tải đạt 255 tỷ đồng, đảo chiều tích cực so với khoản lỗ 167 tỷ đồng trong Q2/2024, nhờ lưu lượng hành khách tăng như đã đề cập ở trên và giá nhiên liệu bay giảm. So với Q1/2025, LNTT mảng vận tải giảm 74% do giá vé tàu bay giảm sau kỳ nghỉ Tết.

Tính chung nửa đầu năm 2025, LNTT mảng vận tải tăng mạnh lên 1,2 nghìn tỷ đồng, so với chỉ 120 tỷ đồng trong cùng kỳ năm ngoái, nhờ sản lượng tăng và chi phí nhiên liệu giảm, khi giá nhiên liệu bay bình quân trong nửa đầu năm 2025 giảm 10% so với cùng kỳ. Chi phí nhiên liệu chiếm khoảng 35% tổng chi phí hoạt động.

Trong Q2 và nửa đầu năm 2025, mảng vận tải đóng góp lần lượt 37% và 74% vào LNTT từ HĐKD cốt lõi.

Lợi nhuận mảng giao dịch tàu bay trong Q2/2025 đóng góp 63% LNTT từ HĐKD cốt lõi

LNTT từ giao dịch tàu bay trong Q2/2025 đạt 428 tỷ đồng (giảm 12% so với cùng kỳ), đóng góp 63% LNTT từ HĐKD cốt lõi trong quý, và cao hơn đáng kể so với ước tính 200 tỷ đồng của HSC.

Do VJC không ghi nhận lợi nhuận từ mảng này trong Q1/2025, nên lợi nhuận từ giao dịch tàu bay trong nửa đầu năm 2025 đạt 428 tỷ đồng (giảm 16% so với cùng kỳ), đóng góp 26% tổng LNTT từ HĐKD cốt lõi trong nửa đầu năm 2025.

Xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu

HSC hiện dự báo lợi nhuận thuần các năm 2025-2026 của VJC sẽ đạt lần lượt 2,4 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng 73%) và 2,7 nghìn tỷ đồng (tăng trưởng 12%). Dựa trên dự báo hiện tại, VJC đang giao dịch với EV/EBITDAR trượt dự phóng 1 năm là 5,7 lần, so với bình quân 3 năm ở mức 5,9 lần và bình quân trước COVID ở mức 5,2 lần.

KQKD Q2/2025 vượt dự báo của HSC chủ yếu nhờ lợi nhuận từ mảng giao dịch tàu bay cao hơn dự kiến. Sau khi giá cổ phiếu VJC tăng 35% trong 1 tháng qua nhờ kỳ vọng vào KQKD mạnh mẽ, HSC đang xem xét lại khuyến nghị và giá mục tiêu đối với VJC.

Bảng 2: Số lượng hành khách, VJC

Số lượng hành khách cải thiện tích cực so với cùng kỳ và so với quý trước

	2Q25	Growth y/y	Growth q/q	1H25	Growth y/y
Nội địa	4.7	15%	14%	8.8	15%
Quốc tế	2.8	4%	1%	5.6	3%
Tổng cộng	7.5	10%	9%	14.4	10%

Ghi chú: VJC không công bố số liệu hoạt động, bao gồm ASK và RPK
Nguồn: VJC, HSC

BCTC và chỉ số tài chính chủ chốt

Báo cáo KQ HKKD (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Doanh thu	58,341	72,045	97,587	123,653	137,318
Lợi nhuận gộp	2,521	7,153	10,138	11,374	12,244
Chi phí BH&QL	(3,049)	(3,993)	(4,462)	(5,341)	(6,029)
Thu nhập khác	-	-	-	-	-
Chi phí khác	-	-	-	-	-
EBIT	(529)	3,161	5,676	6,033	6,215
Lãi vay thuần	713	(1,489)	(2,839)	(2,885)	(2,485)
Lãi/lỗ trong Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Lợi nhuận khác	422	151	205	260	288
LN không thường xuyên	-	-	-	-	-
LNTT	606	1,823	3,042	3,407	4,019
Chi phí thuế TNDN	(375)	(419)	(608)	(681)	(804)
Lợi ích cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-
LNST không thường xuyên	-	-	-	-	-
Lợi nhuận thuần	231	1,404	2,433	2,726	3,215
Lợi nhuận thuần ĐC	223	1,866	2,580	2,818	3,280
EBITDA ĐC	(115)	3,774	6,027	6,385	6,568
EPS (đồng)	427	2,592	4,493	5,033	5,936
EPS ĐC (đồng)	411	3,445	4,764	5,203	6,055
DPS (đồng)	-	0	0	0	0
Slg CP bình quân (triệu đv)	542	542	542	542	542
Slg CP cuối kỳ (triệu đv)	542	542	542	542	542
Slg CP pha loãng cuối kỳ (triệu đv)	542	542	542	542	542

Bảng cân đối kế toán (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Tiền & tương đương tiền	5,051	4,559	2,383	1,335	2,901
Đầu tư ngắn hạn	613	3,826	2,555	3,076	3,350
Phải thu khách hàng	34,243	27,945	34,505	35,248	37,590
Hàng tồn kho	703	2,005	2,716	3,442	3,822
Các tài sản ngắn hạn khác	246	242	328	415	461
Tổng tài sản ngắn hạn	40,857	38,578	42,488	43,517	48,123
TSCĐ hữu hình	3,991	8,284	7,776	7,268	6,760
TSCĐ vô hình	50.0	55.7	31.5	23.1	14.9
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Đầu tư dài hạn	530	1,678	1,589	1,661	1,737
Đầu tư vào Cty LD,LK	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	41,498	-	54,727	67,569	62,552
Tổng tài sản dài hạn	46,068	-	64,124	76,521	71,064
Tổng cộng tài sản	86,925	-	106,612	120,038	119,187
Nợ ngắn hạn	13,554	8.73	13,662	14,838	16,478
Phải trả người bán	8,805	280	3,903	4,946	5,493
Nợ ngắn hạn khác	12,506	(1,435)	15,733	16,345	18,151
Tổng nợ ngắn hạn	38,861	1,516	35,629	39,083	43,402
Nợ dài hạn	17,257	0	32,468	34,436	23,283
Thuế TNDN hoãn lại phải trả	-	27,093	0	0	0
Nợ dài hạn khác	1.62	0	1,142	1,447	1,607
Tổng nợ dài hạn	32,811	61,330	51,176	58,140	49,607
Tổng nợ phải trả	71,672	62,846	86,805	97,223	93,009
Vốn chủ sở hữu	15,232	20,705	19,807	22,815	26,178
Lợi ích cổ đông thiểu số	21.3	0	0	0	0
Tổng vốn chủ sở hữu	15,253	20,705	19,807	22,815	26,178
Tổng nợ phải trả và VCSH	86,925	83,551	106,612	120,038	119,187
BVPS (đ)	28,123	38,228	36,570	42,124	48,334
Nợ thuần/(tiền mặt)	25,760	(4,550)	43,747	47,939	36,861

Báo cáo LCTT (tỷ đồng)	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
EBIT	(529)	3,161	5,676	6,033	6,215
Khấu hao	(413)	(613)	(352)	(352)	(353)
Lãi vay thuần	713	(1,489)	(2,839)	(2,885)	(2,485)
Thuế TNDN đã nộp	(3.51)	(10,816)	608	681	804
Thay đổi vốn lưu động	(9,828)	(5,679)	(17,791)	(16,232)	(513)
Khác	3,891	13,036	(1,619)	2,836	667
LCT thuần từ HKKD	(4,247)	(4,923)	(5,923)	(4,148)	11,121
Đầu tư TS dài hạn	(1,426)	0	99.2	(76.9)	(80.7)
Góp vốn & đầu tư	(1,833)	61,405	30.8	32.7	37.8
Thanh lý	2,024	0	0	0	0
Khác	278	-	0	0	0
LCT thuần từ HĐĐT	(957)	-	130	(44.1)	(43.0)
Cổ tức trả cho CSH	0	-	0	0	0
Thu từ phát hành CP	0	(57.8)	0	0	0
Tăng/giảm nợ	8,557	11,431	3,618	3,144	(9,513)
Khác	(145)	-	0	0	0
LCT thuần từ HĐTC	8,412	-	3,618	3,144	(9,513)
Tiền & tương đương tiền đầu kì	1,858	5,051	4,559	2,383	1,335
LCT thuần trong kỳ	3,208	-	(2,176)	(1,048)	1,565
Ảnh hưởng của tỷ giá	(15.9)	42.1	0	0	0
Tiền & tương đương tiền cuối kì	5,051	-	2,383	1,335	2,901
Dòng tiền tự do	(5,672)	(4,923)	(5,824)	(4,224)	11,040

Các chỉ số tài chính	12-23A	12-24A	12-25F	12-26F	12-27F
Chỉ số hoạt động					
Tỷ suất LN gộp (%)	4.32	9.93	10.4	9.20	8.92
Tỷ suất EBITDA ĐC (%)	(0.20)	5.24	6.18	5.16	4.78
Tỷ suất LNT (%)	0.40	1.95	2.49	2.20	2.34
Thuế TNDN hiện hành (%)	61.8	23.0	20.0	20.0	20.0
Tăng trưởng doanh thu (%)	45.3	23.5	35.5	26.7	11.1
Tăng trưởng EBITDA ĐC (%)	96.6	3,369	59.7	5.93	2.87
Tăng trưởng LNT ĐC (%)	107	737	38.3	9.23	16.4
Tăng trưởng EPS (%)	110	507	73.3	12.0	18.0
Tăng trưởng EPS ĐC (%)	107	737	38.3	9.23	16.4
Tăng trưởng DPS (%)	-	-	nm	nm	nm
Tỷ lệ LN thuần trả CT (%)	-	0	0	0	0
Chỉ số lợi nhuận					
ROAE (%)	1.54	7.81	12.0	12.8	13.1
ROACE (%)	(1.23)	-	-	7.94	7.93
Vòng quay tài sản (lần)	0.75	-	-	1.09	1.15
Tiền mặt HD/EBIT (lần)	8.03	(1.56)	(1.04)	(0.69)	1.79
Số ngày tồn kho	4.60	11.3	11.3	11.2	11.2
Số ngày phải thu	224	157	144	115	110
Số ngày phải trả	57.6	1.57	16.3	16.1	16.0
Cơ cấu vốn					
Nợ thuần*/VCSH (%)	192	(21.0)	231	221	151
Nợ/tài sản (%)	39.5	0.25	45.1	43.1	35.7
EBIT/lãi vay (lần)	N/a	2.12	2.00	2.09	2.50
Nợ/EBITDA (lần)	(298)	0.06	7.98	8.10	6.47
Chỉ số TT hiện thời (lần)	1.05	25.5	1.19	1.11	1.11
Định giá					
EV/doanh thu (lần)	1.54	0.83	1.10	0.91	0.74
EV/EBITDA ĐC (lần)	(778)	15.8	17.9	17.5	15.4
P/E (lần)	277	45.6	26.3	23.5	19.9
P/E ĐC (lần)	288	34.3	24.8	22.7	19.5
P/B (lần)	4.21	3.09	3.23	2.81	2.45
Lợi suất cổ tức (%)	-	0	0	0	0

Ghi chú: *Không bao gồm các khoản Đầu tư ngắn hạn.
Nguồn: Công ty, HSC ước tính

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2021.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

HSC có thể sử dụng các nghiên cứu trong báo cáo này cho hoạt động mua bán chứng khoán tự doanh hoặc mua bán chứng khoán cho các quỹ mà HSC đang quản lý. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo những gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên gia phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch chứng khoán trái ngược với ý kiến tư vấn và quan điểm thể hiện trong báo cáo này. Nhân viên của HSC có thể có lợi ích tài chính ở những chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ có liên quan. HSC có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập đến trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 5 & 6, Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Quận 1, TPHCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn